

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THUYẾT MINH MÔ TẢ GIẢI PHÁP VÀ
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: *“Một số biện pháp quản lý đảm bảo đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở trường tiểu học”.*

2. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu: Tháng 09 năm 2023

3. Các thông tin cần bảo mật (nếu có): Không

4. Mô tả các giải pháp cũ thường làm: Chưa làm thay đổi nhận thức ở các cấp lãnh đạo, ở từng cán bộ, giáo viên trong nhà trường, ở từng người dân trong địa phương, đặc biệt là phụ huynh học sinh nhà trường. Do đó họ chưa hiểu rõ sự cần thiết của việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Chính vì vậy mà việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới trong nhà trường còn nhiều hạn chế. Đội ngũ giáo viên nhà trường chưa đáp ứng tốt cho công tác đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 của nhà trường, phần nào làm hạn chế sự đổi mới phương pháp dạy học, hiệu quả giáo dục còn hạn chế.

5. Sự cần thiết phải áp dụng giải pháp sáng kiến: Thay đổi nhận thức, suy của các cấp lãnh đạo, ở từng cán bộ, giáo viên trong nhà trường, đặc biệt là đội ngũ giáo viên, đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, phụ vụ công tác giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục trong trường tiểu học, đạt được mục tiêu giáo dục đề ra.

6. Mục đích của giải pháp sáng kiến:

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở trường .

7. Nội dung:

7.1. Thuyết minh giải pháp mới hoặc cải tiến

Chương trình giáo dục phổ thông là văn bản thể hiện mục tiêu giáo dục phổ thông, quy định các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và phương pháp đánh giá kết quả giáo dục, làm căn cứ quản lý chất lượng giáo dục phổ thông; đồng thời là cam kết của Nhà nước nhằm bảo đảm chất lượng của cả hệ thống và từng cơ sở giáo dục phổ thông.

Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kế thừa và phát triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có của Việt Nam, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc và những giá trị chung của nhân loại cũng như các sáng kiến và định hướng phát triển chung của UNESCO về giáo dục; tạo cơ hội bình đẳng về quyền được bảo vệ, chăm sóc, học tập và phát triển, quyền được lắng nghe, tôn trọng và được tham gia của học sinh; đặt nền tảng cho một xã hội nhân văn, phát triển bền vững và phồn vinh.

Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hoà đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên; thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được mục tiêu đó.

Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm kết nối chặt chẽ giữa các lớp học, cấp học với nhau và liên thông với chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục nghề nghiệp và chương trình giáo dục đại học.

Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng theo hướng mở, cụ thể là:

Chương trình bảo đảm định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi, bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần bảo đảm kết nối hoạt động của nhà trường với gia đình, chính quyền và xã hội.

Chương trình chỉ quy định những nguyên tắc, định hướng chung về yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và việc đánh giá kết quả giáo dục, không quy định quá chi tiết, để tạo điều kiện cho tác giả sách giáo khoa và giáo viên phát huy tính chủ động, sáng tạo trong thực hiện chương trình.

Chương trình bảo đảm tính ổn định và khả năng phát triển trong quá trình thực hiện cho phù hợp với tiến bộ khoa học - công nghệ và yêu cầu của thực tế.

*** Mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Chương trình giáo dục phổ thông cụ thể hoá mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Chương trình giáo dục tiểu học giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Chương trình giáo dục trung học cơ sở giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học

tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Chương trình giáo dục trung học phổ thông giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới.

*** Định hướng về nội dung giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.**

Chương trình giáo dục phổ thông thực hiện mục tiêu giáo dục hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh thông qua các nội dung giáo dục ngôn ngữ và văn học, giáo dục toán học, giáo dục khoa học xã hội, giáo dục khoa học tự nhiên, giáo dục công nghệ, giáo dục tin học, giáo dục công dân, giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất, giáo dục hướng nghiệp. Mỗi nội dung giáo dục đều được thực hiện ở tất cả các môn học và hoạt động giáo dục, trong đó có một số môn học và hoạt động giáo dục đảm nhiệm vai trò cốt lõi.

Căn cứ mục tiêu giáo dục và yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực ở từng giai đoạn giáo dục và từng cấp học, chương trình mỗi môn học và hoạt động giáo dục xác định mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực và nội dung giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục đó. Giai đoạn giáo dục cơ bản thực hiện phương châm giáo dục toàn diện và tích hợp, bảo đảm trang bị cho học sinh tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở; giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp thực hiện phương châm giáo dục phân hoá, bảo đảm học sinh được tiếp cận nghề nghiệp, chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng. Cả hai giai đoạn giáo dục cơ bản và giáo dục định hướng nghề nghiệp đều có các môn học tự chọn; giai đoạn giáo

dục định hướng nghề nghiệp có thêm các môn học và chuyên đề học tập lựa chọn, nhằm đáp ứng nguyện vọng, phát triển tiềm năng, sở trường của mỗi học sinh..

Trong nhà trường tiểu học hoạt động dạy học giữ vai trò quyết định đến chất lượng của học sinh. Qua hoạt động của thầy và trò từ đó các em hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất. Như vậy, khi dạy người thầy dạy cái gì? dạy bằng hình thức hoạt động nào? cần sử dụng phương pháp dạy học như thế nào để phù hợp với đối tượng học sinh, dung lượng kiến thức. Mục đích để các em tiếp thu bài học một cách tự giác, tự nhiên tạo được niềm tin trong học tập. Mặt khác hoạt động học của các em không chỉ đơn thuần ở việc tiếp thu kiến thức bài dạy mà còn dạy cho các em cách học, phương pháp học là vấn đề cần phải quan tâm. Cách học đó là những hoạt động trí tuệ cần thiết trong thời đại hiện nay. Giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục, nhất là trong giai đoạn hiện nay với nhiệm vụ trọng tâm của toàn ngành là thực hiện việc giảng dạy theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với tiểu học nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, điều đó đòi hỏi người giáo viên tiểu học phải có đủ trình độ đáp ứng nhiệm vụ trên. Chính vì vậy, công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng thực hiện thành công Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đối với trường tiểu học công việc chính của giáo viên là dạy học, là giáo dục học sinh. Tay nghề của giáo viên được thể hiện trong quá trình giáo dục học sinh, và thể hiện rõ nhất thông qua các buổi học trên lớp, các hoạt động trong nhà trường.

Trong những năm gần đây, sự nghiệp giáo dục ở nước ta và nhất là việc dạy và học ở bậc tiểu học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là vấn đề được toàn xã hội quan tâm. Điều đó cho thấy vấn đề bồi dưỡng giáo viên là vấn đề quan trọng mang tính chiến lược lâu dài. Do đó, tôi đã chọn sáng kiến: “Một số biện pháp quản lý đảm bảo đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở trường tiểu học ”.

7.1.1. Khái quát thực trạng về tình hình đội ngũ giáo viên ở trường tiểu học

Để thấy được thực trạng về đội ngũ trường tiểu học , tôi đã tiến hành khảo sát những nội dung sau:

7.1.1.1. Những thuận lợi và khó khăn về kinh tế, văn hóa, xã hội ảnh hưởng đến phát triển GD&ĐT.

a. Thuận lợi: Đời sống của nhân dân địa phương được nâng cao. Chính quyền địa phương đã quan tâm đến giáo dục, dân trí người dân đã được nâng cao, đầu tư, quan tâm đáng kể đến việc học tập của con em mình.

b. Khó khăn: Một số gia đình mãi làm ăn xa chưa quan tâm đến việc học tập của các em học sinh còn phó mặc cho nhà trường.

7.1.1.1.2. Tình hình giáo dục của trường , tỉnh Bắc Giang.

*** Quy mô trường lớp, số học sinh**

Năm học 2021-2022: Có 41 lớp với 1419 học sinh

Năm học 2022-2023: Có 44 lớp với 1548 học sinh

Năm học 2023-2024: Có 43 lớp với 1546 học sinh

Nhìn vào số liệu tổng hợp ta thấy rằng từ năm học 2021-2022 đến năm 2023-2024 số lớp tăng 2 lớp, số học sinh tăng 127 em.

*** Thực trạng về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý của các trường , tỉnh Bắc Giang.**

a. Trình độ đào tạo

*** Về đội ngũ giáo viên**

Năm học	Tổng số	Trình độ đào tạo							
		Trung cấp		Cao đẳng		Đại học		Thạc sỹ	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2021-2022	60	02	3,3	20	33,4	38	63,3	0	0.0
2022-2023	58	02	3,4	21	36,3	35	60,3	0	0.0
2023-2024	46	0	0	15	32,6	31	67,4	0	0.0

Nhìn vào bảng tổng hợp trên ta thấy trình độ đào tạo của giáo viên trường tiểu học, 3 năm gần đây số giáo viên có trình độ đại học đạt là tăng từ 63,3% lên 69,8%. So với quy định mới và trình độ chuẩn đào tạo giáo viên tiểu học đạt 69,8%. Đội ngũ giáo viên viên đa phần nhiệt tình, say chuyên môn, có ý thức học tập nâng cao trình độ, đây là động lực lớn góp phần nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng chất lượng giáo dục bền vững.

*** Về cán bộ quản lý**

Năm học	Tổng số	Trình độ đào tạo							
		Trung cấp		Cao đẳng		Đại học		Thạc sỹ	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2021-2022	3	0	0	0	0	3	100,0		
2022-2023	3	0	0	0	0	3	100,0		
2023-2024	3	0	0	0	0	3	100,0		

Với kết quả điều tra ở bảng cho thấy: 100 % số cán bộ quản lý đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo. Đây là yếu tố thuận lợi cho công tác quản lý nhà trường, quản lý chuyên môn, quản lý đội ngũ giáo viên của người Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, là yếu tố góp phần thúc đẩy, nâng cao chất lượng giảng dạy, tăng cường cơ sở vật chất trong nhà trường.

b. Bảng tổng hợp xếp loại đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện chương trình phổ thông 2018 theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông:

*** Giáo viên :**

Năm học	Tổng số	Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông								Ghi chú
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
2021-2022	56	44	78,6	12	21,4	0	0	0	0.0	

2022-2023	51	41	80,4	10	19,6	0	0	0	0.0	
2023-2024	46	46	100,0	0	0	0	0	0	0	

- Qua các bảng tổng hợp trên chúng ta thấy rằng: 100 % Đội ngũ giáo viên nhà trường xếp loại đạt trở lên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông đạt trở lên, trong đó loại Tốt chiếm từ 79,7 đến 81,4,1 %, loại Khá chiếm từ 20.3% đến 18.6 %, loại Chưa đạt là 0.0%, về cơ bản giáo viên đã đáp ứng được theo chuẩn nghề nghiệp, tuy nhiên xếp loại Tốt còn thấp, vẫn còn giáo viên xếp loại Đạt. Với kết quả này ta thấy chất lượng giáo viên còn chưa đồng đều, vẫn còn một số giáo viên đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông còn nhiều hạn chế cần được đào tạo và bồi dưỡng.

*** Cán bộ quản lý giáo dục:**

Đội ngũ cán bộ quản lý có trách nhiệm trong công việc, có trình độ chuyên môn vững (đã từng là giáo viên giỏi cấp huyện nhiều năm).

- Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý tiểu học như sau:

Năm học	Tổng g số	Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp hiệu trưởng								Ghi chú
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
2021-2022	3	3	100	0	0	0	0	0	0.0	
2022-2023	3	2	67,0	01	33,0	0	0	0	0.0	
2023-2024	3	3	100,0	0	0	0	0	0	0	

c. Thực trạng về về năng lực đội ngũ giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trên cơ sở phân tích tình hình đội ngũ cán bộ giáo viên ở bậc tiểu học và tiến hành đi thực tế dự giờ ở 3 khối lớp từ lớp 1 đến lớp 3 và các môn chuyên của 35 giáo viên, kết hợp trao đổi trực tiếp với giáo viên và trao đổi với phụ huynh học sinh, nói chuyện cùng với các em học sinh tại các các lớp đến dự giờ đồng thời tôi cũng đã trao đổi trực tiếp với quản lý phụ trách công tác chuyên môn về hiệu quả công tác giảng dạy, chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục của đơn vị. Qua thực tế đó tôi đã thu được những kết quả sau:

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện				Ghi chú
		Tốt	Khá	TB	Yếu	
1	Giáo viên nắm được mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông 2018	15	18	2	0	
2	Giáo viên nắm được nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018	15	18	2	0	
3	Giáo viên nắm được phương pháp giảng dạy theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018	15	17	3	0	
4	Giáo viên xây dựng được kế hoạch giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018	17	16	2	0	
5	Giáo viên biết cách đánh giá học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018	16	17	2	0	
6	Giáo viên thực hiện linh hoạt có hiệu quả kế hoạch giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018	16	17	2	0	
	Trung bình cộng	15.7	17.2	2.1	0	

Với bản thống kê trên ta thấy rằng, 100% giáo viên được khảo sát đã nắm được mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, đã biết xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cho lớp mình dạy, phân môn mình phụ trách, biết cách đánh giá, cũng như thực hiện đánh giá học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tuy nhiên tỉ lệ giáo viên thực hiện tốt dạy theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 còn thấp đạt khoảng

15.7/35 đạt tỷ lệ 44,8%, vẫn còn 2.1/35 đạt tỉ lệ 6% đạt ở mức độ trung bình, đó cũng là yếu tố ảnh hưởng phần nào đến chất lượng thực hiện giảng dạy theo chương trình giáo phổ thông 2018, điều này đặt ra cho cán bộ quản lý trường học phải suy nghĩ đề ra kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng tốt thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Kết quả dự giờ, đánh giá tiết dạy với 35 tiết:**

STT	Môn	Số tiết	Kết quả			
			Tốt	Khá	Đạt yêu cầu	Chưa ĐYC
1	Toán	12	6	4	2	0
2	Tiếng Việt	15	7	6	2	0
3	Tin học	1	0	1	0	0
4	Tiếng Anh	2	1	1	0	0
5	Thể dục	1	0	1	0	0
6	Hát nhạc	2	1	1	0	0
7	Mỹ thuật	2	0	1	1	0
Tổng		35	15	15	5	0

Qua bảng thống kê về đánh giá tiết dạy của giáo viên trên ta thấy : Số tiết dạy xếp loại Tốt chưa cao với 15/35 tiết đạt 42,8 %, còn 5/35 tiết tỉ lệ 14.2. % số tiết xếp loại Đạt, do vậy cần quan tâm đến bồi dưỡng để nâng cao đội ngũ giáo viên, đáp ứng tốt thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong năm học và các năm học tiếp theo.

*** Nhận xét qua dự giờ :**

- Về ưu điểm :

- + Thực hiện mục tiêu, nội dung, kiến thức của tiết dạy
- + Nội dung bài được thể hiện rõ ràng , mạch lạc .

- + Giáo viên dạy nhiệt tình, có nhiều cố gắng trong việc tổ chức học sinh hoạt động để tiếp thu kiến thức một cách chủ động, thực hành giải quyết các bài tập.

- + Hệ thống các hoạt động rõ ràng, lô gíc, hợp lý, phù hợp với đối tượng học sinh.

- + Học sinh chủ động thực hành giải quyết vấn đề tương đối tốt, đáp ứng được mục tiêu bài dạy cần đạt.

- + Giáo viên đã sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin thành thạo, có hiệu quả, chủ động, tích cực khai thác kho học liệu phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

- *Về nhược điểm :*

- + Giáo viên còn nói nhiều trong tiết học.

- + Một số câu hỏi giáo viên đưa ra chưa rõ ý, khiến học sinh lúng túng, làm giảm nhịp độ tiết học .

- + Không khí lớp học còn nặng nề, chưa sôi nổi, lớp học còn trầm .

- + Giáo viên chưa đa dạng trong việc tổ chức các hình thức hoạt động cho học sinh.

- + Chưa tạo được nhiều tình huống hoạt động cho học sinh.

- + Chưa phát huy hết khả năng của học sinh.

Trên thực tế giáo viên tiểu học gặp rất nhiều khó khăn khi thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Giáo viên hay tranh luận nhiều như khi tổ chức dự giờ cách dạy như thế nào dạy cho một môn học mới, một bài dạy mới như Tiếng Việt ..., nhiều vấn đề thắc mắc chưa được giải đáp thỏa đáng khi dự giờ. Những câu hỏi: “Dạy như thế nào cho học sinh dễ hiểu và có hứng thú khi học”, “Dạy như thế nào để đem lại nhiều lợi ích thiết thực trong giao tiếp? ” ... luôn là những vấn đề trăn trở của những người giáo viên có tâm huyết với nghề, có trách nhiệm với công việc của mình. Bên cạnh đó chúng ta còn thấy: Giáo viên dạy hiện nay hiện nay còn khuôn mẫu, khô cứng đơn điệu, khó dạy thành công như mong muốn. Khi có những thay đổi nhỏ về kiến thức, nội dung, chương trình nên ngại, chưa nghiên cứu kỹ do vậy giáo viên rất lúng túng, thiếu

tự tin trong công việc. Sự thiếu hụt kiến thức, những phương pháp, nhất từ nhiều nguồn tri thức khác nhau cùng một phương pháp tư duy thiếu mềm dẻo khiến cho giáo viên không chủ động trong giờ dạy .

Việc xây dựng các hoạt động vào trong giờ dạy đa số giáo viên nhận thấy sẽ có hiệu quả cao hơn, học sinh tiếp thu bài học một cách nhẹ nhàng, thoải mái, nhớ lâu hơn. Tuy nhiên việc xây dựng các hoạt động trong bài dạy cũng có những khó khăn như vấn đề thời gian (Trong vòng 35-40 phút cho một tiết học nếu giáo viên tổ chức không khéo thì dễ lâm vào tình trạng không thành công). Việc dạy thành công hay không phụ thuộc rất nhiều vào khả năng ứng biến linh hoạt và sự sáng tạo của giáo viên .

Từ những kết quả thống kê số liệu và thực tế dự giờ, tôi đã có những nắm bắt, nhận thức đúng về tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên bậc tiểu học là:

Điểm mạnh :

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm và hỗ trợ của cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành, các cơ sở thôn và nhân dân trong việc tìm các nguồn lực để phát triển trường lớp. Luôn có sự đồng hành, đồng thuận, chia sẻ và phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục của nhà trường.

- Công tác tổ chức đã được phát huy khá tốt, công tác xây dựng đội ngũ đã hướng tới thực hiện đủ, đồng bộ, chuẩn hoá.

- Công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng giáo viên đa dạng các hình thức tổ chức, linh hoạt trong việc thực hiện nội dung bồi dưỡng đáp ứng tình hình thực tế của đơn vị.

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp tỉ lệ cao so với mặt bằng chung của huyện.

- Trường tiểu học đã xây dựng, tổ chức được đội ngũ giáo viên giỏi, giáo viên cốt cán hoạt động tích cực, hiệu quả.

- Phối hợp với phòng Nội vụ, phòng GD&ĐT chặt chẽ trong quản lý và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên.

Điểm yếu:

- Chất lượng của một số giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng nâng chuẩn còn chưa cao (giáo viên cao tuổi).
- Ý thức trách nhiệm, khả năng tham mưu, thuyết phục và năng lực quản lý chỉ đạo của cán bộ tổ còn hạn chế .
- Một số giáo viên ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm còn chưa cao .
- Nhận thức về giáo dục của một số phụ huynh còn chưa đầy đủ.
- Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm tới giáo dục, đời sống của nhân dân vẫn còn hộ nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.
- Khả năng tham mưu, thuyết phục và năng lực tuyên truyền của một số giáo viên chưa đảm bảo hiệu quả, ý thức bồi dưỡng chuyên môn chưa cao, chưa đa dạng các hình thức bồi dưỡng.
- Một số giáo viên tham gia bồi dưỡng theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 ý thức chưa cao, chưa tập trung nên chưa hiệu quả.

7.1.2. Một số biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở trường tiểu học

Dựa trên cơ sở lý luận, trên cơ sở thực tế thực trạng chất lượng đội ngũ giáo viên tiểu học , qua việc khảo sát và tổng kết kinh nghiệm bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên của các đơn vị trong và ngoài huyện tôi hệ thống lại và đề xuất một giải pháp xây dựng đội ngũ giáo viên tiểu học như sau:

Biện pháp 1: Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, chính trị trong nhà trường .

- Đây là một biện pháp, một việc làm mang tính lâu dài, có tính chất chiến lược .
- Biện pháp này mục đích là: Làm cho mọi thành viên của nhà trường đều nắm vững đường lối, quan điểm giáo dục, chính sách của Đảng và nhà nước qua việc tổ chức học tập, nghiên cứu Nghị quyết, chỉ thị, thông tư, giải pháp, mục tiêu Giáo dục & Đào tạo về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt là đối với bậc Tiểu học. Bên cạnh đó còn giúp cho mỗi giáo viên có những nhận thức đúng về vai trò và hiệu quả của Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào

tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/01/2013 của Ban Chấp hành trung ương Đảng, thông qua việc tuyên truyền, học tập, nghiên cứu các văn bản.

- Xác định để bản thân hiểu rõ nhiệm vụ, quyền hạn của mình, ý thức được trách nhiệm của mình trong mỗi công việc được giao, xây dựng một tập thể sư phạm đoàn kết, nhất trí, “Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”. Mỗi giáo viên cần hiểu được: Uy tín của người giáo viên gắn liền với chất lượng học tập của học sinh. Cho nên nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng, thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là việc làm cần thiết và cấp bách.

Cụ thể hoá các nghị quyết của Đảng như Nghị quyết 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8, khoá XI ... thành từng hành động, công việc cụ thể. Thông qua các buổi họp hội đồng và họp chuyên môn, thảo luận các nghị quyết đi đến thống nhất từng chương trình hành động cụ thể, cách thức thực hiện, đề ra mục tiêu phân đầu, bầu ra ban thi đua kiểm tra, tổng kết đánh giá chương trình đó.

Biện pháp 2: Đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Sinh hoạt, bồi dưỡng chuyên môn có tác dụng hiệu quả to lớn trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giảng dạy giáo dục.

- Mục đích của giải pháp này là nhằm:

+ Đưa sinh hoạt chuyên môn thành một hoạt động thường xuyên, có chất lượng, tránh tổ chức hình thức .

+ Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về chuyên môn và có những giải pháp hiệu quả với tình hình thực tế đơn vị.

+ Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn; Nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học.

+ Tạo mối quan hệ chia sẻ, học tập, giúp đỡ nhau giữa đội ngũ cán bộ quản lý với giáo viên trong đơn vị.

+ Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên phát huy năng lực của mình .

- Để sinh hoạt chuyên môn có hiệu quả cần: Nội dung sinh hoạt phải cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế đơn vị (gồm: Phương pháp dạy học, tổ chức lớp học, đánh giá xếp loại, điều chỉnh nội dung tài liệu giảng dạy, sử dụng và làm đồ dùng dạy học, khai thác và sử dụng công nghệ thông tin).

- Nội dung và cách thức xây sinh hoạt chuyên môn:

a. Tìm hiểu chương trình giáo dục phổ thông 2018

Vào đầu năm học, tổ trưởng chuyên môn giao nhiệm vụ cho từng giáo viên nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình tổng thể và chương trình các môn học), đề xuất nội dung cần trao đổi, thảo luận trong năm học, tập trung vào đổi mới phương pháp và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh trình hiệu trưởng phê duyệt và thực hiện.

Thành viên trong tổ chuyên môn tìm hiểu, nghiên cứu các nội dung theo kế hoạch của tổ, trao đổi thảo luận trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

b. Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục:

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, các chương trình trình môn học, hoạt động giáo dục, sách giáo khoa và tài liệu dạy học có liên quan, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chương trình môn học, hoạt động giáo dục theo tuần, học kỳ trong năm. Tổ trưởng chuyên môn trình Hiệu trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

c. Xây hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài dạy đây là hình thức sinh hoạt quan trọng, thiết thực có vai trò lớn để nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên. Ta tiến hành theo các bước sau:

BẠN MUỐN MUA TÀI LIỆU NÀY?

VUI LÒNG CHUYỂN KHOẢN VỀ

VU NGO DAN

NGAN HANG QUOC TE VIB

STK 888189686

NỘI DUNG: SKMTIEUHO�C40

SỐ TIỀN CẦN CHUYỂN: 150.000Đ

SAU ĐÓ, VUI LÒNG LIÊN HỆ ZALO:

0979 702 422 (KHÔNG CẦN KẾT BẠN)

CHÚNG TÔI SẼ GỬI FILE CHO BẠN SAU KHI NHẬN ĐƯỢC THANH TOÁN!